

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2026/HS-ST
Ngày 09-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đôn Minh Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đường Ngọc Đại

2. Bà Phan Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2026/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Hà Văn B, sinh ngày 06 tháng 3 năm 1986 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Bản P K, xã TL, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Th và bà Hà Thị L; có vợ là Hà Thị Nh (đã ly hôn) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an tỉnh Phú Thọ, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn B là người sử dụng ma túy heroin từ năm 2019 đến nay. Khoảng 7h30p ngày 31/12/2025, B đi xe khách đến phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ để tìm việc làm. Khi đến nơi, lúc này do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên B đi bộ quanh khu vực gầm cầu Nam Viêm, thuộc phường Phúc Yên để tìm mua ma

túy. Tại đây, B gặp và mua được 01 túi ma túy với giá 500.000đ của một người đàn ông B không quen biết khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m70, sau khi mua được ma túy B cất vào túi quần bên trái phía trước của mình, còn người đàn ông bán ma túy cho B đi đâu B không biết. Khi B đang đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị công an phường Phúc Yên- tỉnh Phú Thọ kiểm tra bắt quả tang đang tàng trữ ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ: Cơ quan điều tra thu giữ tại túi quần bên trái phía trước của B 01 túi ni lon màu trắng, viền xanh, bên trong có chứa các chất cục bột màu trắng. B khai nhận là ma túy heroin mua để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu A1. Ngoài ra còn thu giữ mẫu nước tiểu của B để phục vụ công tác giám định.

Tại kết luận giám định số 117 ngày 08/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ (Phòng KTHS) giám định và kết luận: “*Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có tổng khối lượng 0,2079g là ma túy, loại heroin*”. Hoàn lại đối tượng giám định: A1= 0,1536g cùng toàn bộ bao gói.

Tại kết luận giám định số 118 ngày 08/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ giám định và kết luận: “ *Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroin, Methaphetamin, MDMA, Ketamine, 2C-B, Cocaine, Cedeine, methadone, Diazepam, TFMPP...) trong mẫu nước tiểu thu của Hà Văn B* ” (không hoàn lại mẫu giám định).

Đối với người nam giới bán ma túy cho Bình, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh tại địa bàn phường Phúc Yên nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSKV8 ngày 17 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Hà Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày bản luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Hà Văn B 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2025. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên; không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 8h00p ngày 31/12/2025, tại khu vực tổ dân phố số 1 Trung Trắc, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ, Hà Văn B có hành vi tàng trữ trái phép 0,2079g ma túy Heroin tại túi quần bên trái phía trước đang mặc trên người để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Văn B đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

*...c) **Heroine**, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”*

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối chiếu với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, mức độ phức tạp tại địa bàn nơi xảy ra tội phạm, cũng như các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng đấu tranh, phòng chống đối với loại tội phạm này trên địa bàn trong giai đoạn hiện nay.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định A1= 0,1536g heroine cùng toàn bộ bao gói cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo Hà Văn B không có tài sản, không có nghề nghiệp gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người nam giới bán ma túy cho Bình, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh tại địa bàn phường Phúc Yên nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch do đó chưa có căn cứ để xử lý.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn B 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 31/12/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố Tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1536g ma túy heroine cùng toàn bộ bao gói được niêm phong hoàn lại sau giám định (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2026).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hà Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Đã ký)

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đường Ngọc Đại

Phan Thị Nhung

Đôn Minh Tiến